

Bản án số: **125/2022/HS-ST**

Ngày: 11.5.2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Việt Nga

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hải Phùng

Ông Nguyễn Văn Lương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân quận  
Đông Đa, Thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đông Đa tham gia phiên tòa:**

Ông Nguyễn Phúc Hoài - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đông Đa, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 115/2022/HSST ngày 15 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê T**, sinh năm 1982; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Khu A, xã Thanh Uyên, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Lê Tiến S và bà Đỗ Thị L; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015. *Tiền án, tiền sự: Không.*

*Nhân thân:*

- Ngày 22.01.2019 Công an phường Phú Lãm, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc.

Bị cáo bị bắt truy nã ngày 05.01.2022. Danh chỉ bản số **183** do Công an quận Đông Đa lập ngày 05.01.2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an Thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:**

1. Anh Đinh Văn Q, sinh năm 1986

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Bản C, xã Huy Thượng, huyện Phú Yên, tỉnh Sơn La - *Vắng mặt và có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.*

2. Anh Lưu Tuấn K, sinh năm 1990

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Xóm D, xã Tiến Hồng, huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. - *Vắng mặt và có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 03.9.2018, Lê T đi vào Bệnh viện Bạch Mai, phường Phương Mai, quận Đống Đa với mục đích trộm cắp tài sản. T đi lên tầng 6 tòa nhà Việt Nhật ngồi chờ. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 04.9.2018, T đi xuống tầng 5 phát hiện anh Đinh Văn Q đang nằm ngủ tại khu vực hành lang Khoa thận – Tiết niệu, ở dưới gối đầu có để 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J3 Pro màu đen, đang sạc pin, ổ cắm cách vị trí anh Q nằm khoảng 30cm. Thấy vậy, T ngồi xuống, dùng tay cầm vào dây sạc kéo chiếc điện thoại về phía T và lấy chiếc điện thoại cất giấu vào túi quần phía trước bên phải T đang mặc. Sau đó, T đi xuống tầng 3 nằm ngủ trước cửa phòng của bác sĩ trực. Đến khoảng 03 giờ 30 phút cùng ngày bác sĩ trực không cho T ngủ ở trước cửa phòng. T ngồi dậy thì phát hiện anh Lưu Tuấn K đang nằm ngủ gần đó, bên cạnh anh K có để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F1 Plus, màu vàng đồng. T đã lấy chiếc điện thoại này của anh K rồi cất giấu vào trong túi quần phía trước bên trái và ra khỏi tòa nhà Việt Nhật. Đến khoảng 04 giờ 30 phút ngày 04.9.2018 T đang đứng trước cửa phòng Văn thư – Bệnh viện Bạch Mai lấy chiếc điện thoại Samsung Galaxy J3 Pro màu đen của anh Q để mở khóa điện thoại nhưng không được thì bị anh Q phát hiện, thông báo cho bảo vệ của Bệnh viện và công an phường Phương Mai. Công an phường Phương Mai đã thu giữ của T 02 chiếc điện thoại trên.

Tại Kết luận giám định số 477/2018 ngày 03.12.2018 của Hội đồng định giá tài sản quận Đống Đa, kết luận: Trị giá chiếc điện thoại Oppo, Samsung J3 là 2.800.000 đồng.

Quá trình điều tra Lê T bỏ trốn nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã. Ngày 05.01.2022 tại khu vực cầu Đông Tác, phường Kim Liên, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Công an phường Kim Liên đã bắt giữ được Lê T.

Ngày 01.4.2022 Cơ quan điều tra đã trao trả cho anh Đinh Văn Q 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J3 Pro màu đen và anh Lưu Văn Q 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F1 Plus, màu vàng đồng. Anh Q, anh Khoa đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

*Cáo trạng số 121/CT-VKSDD ngày 13.4.2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa đã truy tố Lê T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.*

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh trên, sau khi phân tích hành vi phạm tội, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Lê T *mức án từ 06 tháng đến 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”*, miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không yêu cầu bồi thường dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Lê T đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

#### **[1] Về tố tụng:**

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Đống Đa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

#### **[2] Về tội danh:**

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận thành khẩn hành vi phạm tội. Xét thấy lời khai của bị cáo là thống nhất, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng từ 01 giờ 30 phút đến 03 giờ 30 phút ngày 04.9.2018 tại tòa nhà Việt Nhật, Bệnh viện Bạch Mai, phường Phương Mai, quận Đống Đa, Lê T có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J3 Pro của anh Đinh Văn Q, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F1 Plus của anh Lưu

Tuấn K, tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 2.800.000 đồng. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa truy tố bị cáo Lê T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

**[3] Tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:**

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của những người nhà bệnh nhân điều trị tại Bệnh viện Bạch Mai để chiếm đoạt tài sản, mục đích ăn tiêu sử dụng nhu cầu bản thân. Hành vi của bị cáo gây lên sự bất ổn định về tình hình an ninh trật tự tại bệnh viện, cần xử lý nghiêm khắc nhằm cải tạo giáo dục bị cáo đồng thời giáo dục răn đe phòng ngừa chung.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn và đã được thu hồi, đây được coi là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra bị cáo bị truy nã do bỏ trốn khỏi địa phương, trong thời gian trốn truy nã bị cáo bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Hội đồng xét xử căn cứ vào hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo để quyết định hình phạt tương xứng.

Do bị cáo không có việc làm nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

**[4] Về dân sự:**

Bị hại là anh Đinh Văn Q và anh Lưu Tuấn K đã nhận lại đầy đủ tài sản, không có yêu cầu gì khác nên Tòa không xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố bị cáo Lê T phạm tội “Trộm cắp tài sản”;**

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

**2. Xử phạt: Lê T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05.01.2022.**

**3. Về trách nhiệm dân sự:** Các bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**4. Án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ Bản án.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- Các bị hại;
- Tòa án NDTP Hà Nội;
- Viện kiểm sát NDTP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Đống Đa;
- Công an quận Đống Đa;
- Chi cục THADS quận Đống Đa;
- Trại tạm giam số 1;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
Nguyễn Thị Việt Nga (Đã Ký)**